

BỘ THƯƠNG MẠI

Số: **0808/2003/QĐ-BTM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Về việc thành lập Tổ giám sát Liên Bộ thực hiện Hiệp định Dệt may Việt nam-Hoa Kỳ

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 95/CP ngày 04 tháng 12 năm 1993 của Chính phủ
qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương
mại;

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 669/CP-
TTTH ngày 21 tháng 5 năm 2003 về việc triển khai Hiệp định Dệt May Việt
Nam - Hoa Kỳ;

Thực hiện Thông tư liên tịch số 02/2003/TTLT/BTM-KHĐT-CN ngày
27 tháng 5 năm 2003 của Bộ Thương mại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Công
nghiệp hướng dẫn việc giao và thực hiện hạn ngạch hàng dệt may xuất khẩu
vào thị trường Hoa Kỳ năm 2003.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Xuất Nhập Khẩu:

QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1: Thành lập Tổ giám sát Liên Bộ thực hiện Hiệp định Dệt may
Việt nam - Hoa Kỳ (dưới đây gọi tắt là Tổ Giám sát Liên bộ) gồm:**

- Đại diện của Bộ Thương mại trong Tổ điều hành hàng dệt may Liên Bộ
Thương mại - Công nghiệp - Kế hoạch & Đầu tư làm Tổ trưởng.
- Đại diện Vụ Âu Mỹ thuộc Bộ Thương mại.
- Đại diện Bộ Kế hoạch & Đầu tư, Bộ Công nghiệp
- Đại diện Vụ Giám sát Quản lý thuộc Tổng cục Hải quan.
- Đại diện Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.
- Đại diện Hiệp hội dệt may Việt Nam.

Điều 2: Nhiệm vụ của Tổ Giám sát Liên Bộ.

1. Kiểm tra báo cáo của thương nhân về năng lực sản xuất (số lượng máy móc, hồ sơ nhập khẩu nguyên phụ liệu, bảng lương công nhân), năng lực xuất khẩu (phiếu đặt hàng, hồ sơ xuất khẩu, tờ khai hải quan, vận tải đơn ...) của thương nhân, so sánh đối chiếu với số liệu của Hải quan Việt Nam và Hoa Kỳ, số liệu cấp E/C, VISA của Phòng Quản lý XNK khu vực Bộ Thương mại và số liệu Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.
2. Kiểm tra tại cơ sở sản xuất và năng lực xuất khẩu thực tế theo những tiêu chí quy định tại khoản 1 điều này trong trường hợp có nghi ngờ về báo cáo và số lượng hàng xuất khẩu thực tế. Sau mỗi đợt kiểm tra phải có báo cáo (Theo mẫu Phụ lục 1 kèm theo) và các kiến nghị gửi Lãnh đạo Bộ Thương mại.
3. Nghiên cứu chính sách, biện pháp chống gian lận thương mại của Hoa Kỳ và các nước khác để kiến nghị việc áp dụng tại Việt Nam.
4. Đề xuất giải pháp chống gian lận thương mại, biện pháp xử lý đối với những hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến việc thực hiện Hiệp định Dệt may Việt Nam - Hoa Kỳ.
5. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Việt Nam và Hải quan Hoa Kỳ để đề xuất giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hiệp định Dệt may Việt Nam - Hoa Kỳ.
6. Trình lãnh đạo Bộ Thương mại kế hoạch làm việc của Tổ Giám sát Liên Bộ và hàng tháng báo cáo lãnh đạo Bộ Thương mại về việc thực hiện kế hoạch làm việc đã được duyệt.
7. Đề đánh giá hoạt động, Tổ Giám sát Liên Bộ họp định kỳ mỗi tháng một lần trừ trường hợp đột xuất, và lập kế hoạch hoạt động của tháng tiếp theo.

Điều 3: Thành lập Tổ giám sát Thành phố thực hiện Hiệp định Dệt may Việt Nam – Hoa Kỳ ở các thành phố được ủy quyền giao hạn ngạch (dưới đây gọi tắt là Tổ Giám sát thành phố) gồm:

- Đại diện của Phòng Quản lý XNK khu vực thuộc Bộ Thương mại làm tổ trưởng.

- Đại diện Sở Thương mại
- Đại diện Cục Hải quan thành phố
- Đại diện chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
- Đại diện chi hội dệt may khu vực.

Tổ giám sát thành phố được thành lập trên cơ sở quyết định nhân sự của các cơ quan hữu quan có tên trong Quyết định của Bộ trưởng Bộ Thương mại. Tổ chức và hoạt động theo yêu cầu cụ thể của Bộ Thương mại.

Điều 4: Kinh phí hoạt động:

- Kinh phí hoạt động của Tổ Giám sát Liên Bộ được trích từ nguồn thu phí hạn ngạch hàng dệt may vào thị trường Hoa Kỳ theo quy định của Bộ Tài chính.
- Kinh phí của Tổ giám sát thành phố do cơ quan chủ quản thu xếp.

Điều 5: Điều khoản thi hành:

- Các Ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu và các thành viên nêu tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 6: Hiệu lực:

- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

K.T BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI
THỦ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng CP
- VP Chủ tịch nước, VPQH, VPCP
- VPTW và các ban của TW Đảng
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, CQ trực thuộc CP
- UBND các Tỉnh/Thành phố
- Cơ quan TW của các Đoàn thể
- Ban Quản lý Khu CN/Chế xuất các tỉnh/thành phố
- Công báo
- Các Sở Thương mại (Sở TM-DL) các tỉnh/thành phố
- Phòng TM và CN Việt Nam
- Các DN XK dệt may sang HK
- Các cơ quan chức năng của Bộ TM
- Lưu: Bộ TM (XNK)



Mai Văn Dâu



PHỤ LỤC 01

(Điều hành kèm theo quyết định số 0808 ngày 01 tháng 7 năm 2003 về việc thành lập
Tổ giám sát thực thi Hiệp định Dệt may Việt Nam-Hoa Kỳ)

BIÊN BẢN KIỂM TRA CƠ SỞ SẢN XUẤT CỦA THƯƠNG NHÂN XUẤT KHẨU HÀNG DỆT MAY SANG HOA KỲ

Tên thương nhân (tên tiếng Việt đầy đủ): _____

Tên thương nhân (tên tiếng nước ngoài hoặc viết tắt nếu có): _____

Địa chỉ cơ sở sản xuất: _____

Điện thoại: _____ Fax: _____

Diện tích nhà xưởng: _____

Tổng diện tích: _____

Số lượng thiết bị: _____ máy

STT	Tên thiết bị	Số lượng (chiếc)	Ghi chú
1	Máy may 1 kim		
2	Máy may 2 kim		
3	Máy vắt sợi		
4	Máy dệt (len)		
5	Máy chuyên dùng		
6	Các thiết bị khác		

Số lượng công nhân: _____ người

Số công nhân đã ký hợp đồng lao động: _____ người

Số công nhân chưa ký hợp đồng lao động: _____ người

1. Mô tả về lô hàng xuất khẩu theo yêu cầu kiểm tra của Tổ giám sát:

- Chủng loại hàng (Cat.):
 - Số lượng xuất khẩu:

Năm 2002: _____ tá/tá đồi/kg/m²

Quý I năm 2003 _____ tá/tá đối/kg/m²

Quý II năm 2003 _____ tá/tá đối/kg/m²

Tổng số hạn ngạch được phân giao: _____ tá/tá đồi/kg/m²

Hạn ngạch còn lại (trừ số lượng đã xuất khẩu): _____ tá/tá đòi/kg/m²

- Năng suất trung bình: _____ sản phẩm /1 công nhân / 1 ca 8h làm việc
 - Mô tả hàng hoá (chất liệu vải):

2. Mô tả quá trình sản xuất, gia công: (thương nhân đã khai theo mẫu này để nghị nộp bản copy)

a. Nguyên phụ liệu:

Mô tả nguyên phụ liệu	Nước sản xuất/gia công	Ngày nhập khẩu hoặc ngày mua nguyên phụ liệu
- Vải chính		
- Vải lót		
- Phụ liệu		
- Bán thành phẩm		

b. Quá trình sản xuất/gia công:

Mô tả quá trình sản xuất/gia công	Nước thực hiện quá trình giacông
- Cắt	
- May	
- In	
- Thủ	
- Lắp ráp (bán thành phẩm)	
- Đóng gói	

Biên bản này làm tại ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN TỔ GIÁM SÁT (TỔ TRƯỞNG)
(Ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN
(Ký tên, đóng dấu)

Thành viên đoàn kiểm tra:

Họ và Tên	Chức vụ	Cơ quan chủ quản	Ký tên